



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 21/05/2025)	1,414.5
Khối lượng hợp đồng	186,564
VN30 (Giá đóng cửa – 21/05/2025)	1,419.36
Khối lượng	452,911,774
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-4.86

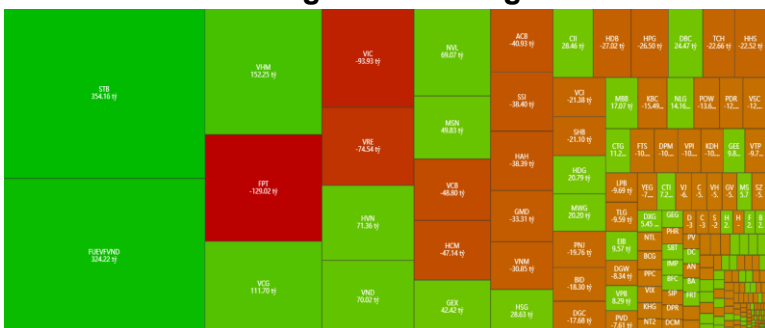
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap up vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway trong suốt phiên giao dịch ngày hôm nay. Chỉ số đóng nền tăng nhẹ hơn 7 điểm, đạt 1,323.05 điểm.
- Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 21/05/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

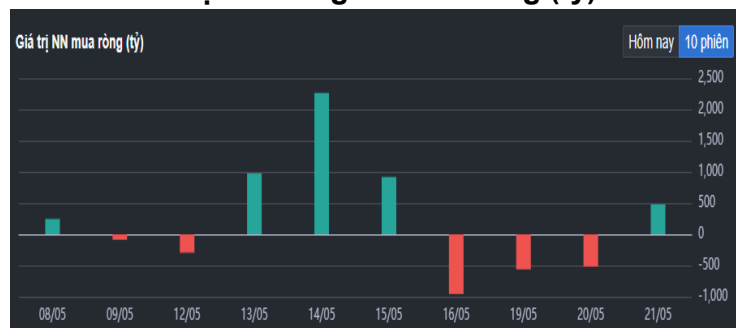
- Về mức độ ảnh hưởng, VHM và STB ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 4.11 và 3.95 điểm.
- VN30-Index kết phiên tăng 0.84% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,419.36 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 13 mã tăng, 12 mã giảm điểm và 05 mã không thay đổi
- Khối ngoại quay lại mua ròng mạnh với giá trị hơn 479 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu STB khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 354 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như FUEVFNVD mua ròng hơn 324 tỷ đồng; VHM hơn 152 tỷ đồng hay VCG hơn 111 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu FPT với giá trị hơn 129 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VIC và VRE được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 93 tỷ đồng và hơn 74 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 21/05/2025, VN30-Index tăng điểm cùng với thanh khoản vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý lạc quan của các nhà đầu tư.

Tuy nhiên, chỉ báo ADX tiếp tục suy yếu và đang vận động trong vùng xám ($20 < ADX < 25$) cho thấy diễn biến đi ngang với các phiên tăng giảm đan xen có thể xảy ra trong các phiên tới.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Trading View, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 22/05/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 21/05/2025. Cụ thể, 411F7000 (F7000) tăng 0.29%, đạt 4.1 điểm; VN30F2506 (F2506) tăng 0.46%, đạt 6.5 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) tăng 0.48%, đạt 6.7 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 0.36%, đạt 5 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,419.36 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 21/05/2025, hợp đồng VN30F2506 bật tăng ngay từ đầu phiên rồi chuyển sang trạng thái giằng co với lợi thế nghiêng về phe Long khi kết thúc phiên sáng. Bước sang phiên chiều, diễn biến đi ngang tiếp tục diễn ra với sự cân bằng của cả lực cung và lực cầu. Qua đó, khiến cho hợp đồng tương lai này giữ nguyên sắc xanh và đóng cửa ở mức 1,414.5 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phái sinh tiếp tục tăng mạnh đầu phiên nhờ tâm lý tích cực, nhưng đuối dần về cuối phiên do áp lực chốt lời tại vùng cản mạnh 1.420 điểm. Kết phiên, chỉ số tăng 6,5 điểm lên 1.414,5 điểm. Basis chuyển sang chiết khấu rộng tới -4,86 điểm.

Theo thống kê, Tỷ doanh nắm 6,855 hợp đồng SHORT (giá hòa vốn: 1,362.3). Khối ngoại nắm 19,292 hợp đồng LONG (giá hòa vốn: 1,382.0).

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test về 1,410.x; STL khi thủng mốc 1,409.9 ở khung m5
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi thủng 1,409.9 ở khung m5; STL khi vượt mốc này ở khung thời gian tiếp theo.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 21/05/2025					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2506	1414.5	+6.5	186,564	19/06/2025	47,883
4111F7000	1414.1	+4.1	197	17/07/2025	811
VN30F2509	1409.6	+6.7	220	18/09/2025	585
VN30F2512	1411.5	+5.0	956	18/12/2025	392

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự xa	1,426 – 1,430
Kháng cự gần	1,418 – 1,423
Hỗ trợ gần	1,414 – 1,410
Hỗ trợ xa	1,400 – 1,393

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-4.86	0.48	-5.34
VN30F2M - VN30	-5.26	2.48	-7.74
VN30F2M - VN30F1M	-0.4	2	-2.40
VN30F1Q - VN30F1M	-4.9	-5.1	0.20
VN30F1Q - VN30F2M	-4.5	-7.1	2.60
VN30F2Q - VN30F1M	-3	-1.5	-1.50
VN30F2Q - VN30F2M	-2.6	-3.5	0.90
VN30F2Q - VN30F1Q	1.9	3.6	-1.70

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1410.x	1420 / 1426	<1409.9, m5
Short	<1409.9, m5	1400 / 1393	>1409.9, m5

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia test về 1,410.x; STL khi thủng mốc 1,409.9 ở khung m5
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi thủng 1,409.9 ở khung m5; STL khi vượt mốc này ở khung thời gian tiếp theo.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

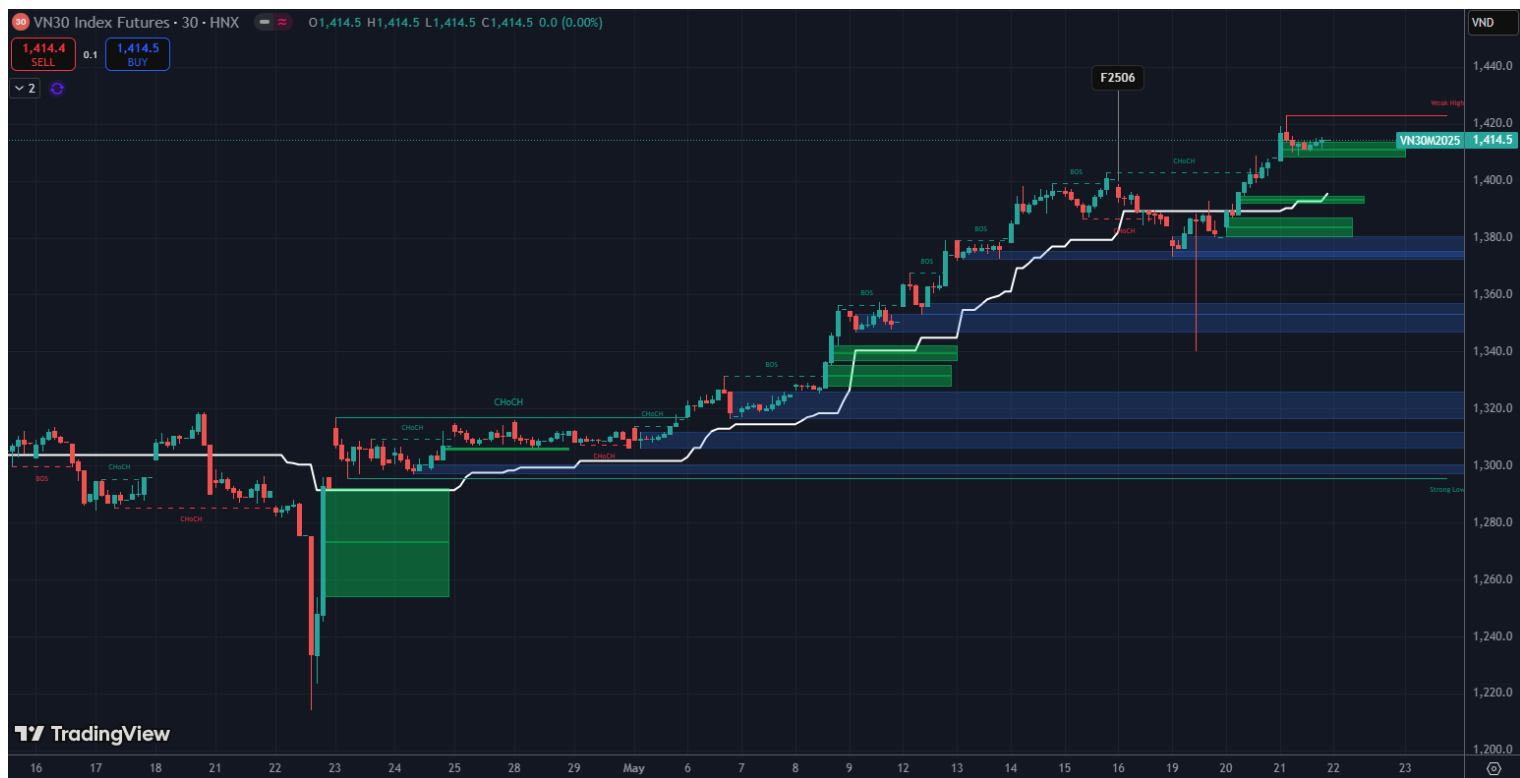
* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Trading View, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Trading View, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **16.0988** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-3.6057**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.84% với 13 mã tăng và 12 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là VHM, VIC, STB. Ngược lại, FPT, LPB, MWG gây áp lực giảm lên chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VHM	Bất động sản	67,300	7.00%	4,107,412,004	66,204,704,274,673	6.81	0.48	6.71
VIC	Bất động sản	93,500	2.19%	3,823,661,561	102,749,051,101,036	10.56	0.23	3.26
STB	Ngân hàng	41,800	5.82%	1,885,215,716	33,412,055,177,811	3.43	0.2	2.81
MSN	Thực phẩm và đồ uống	63,600	1.44%	1,438,351,617	50,313,539,562,660	5.17	0.07	1.05
VPB	Ngân hàng	18,450	1.37%	7,933,923,601	31,032,748,772,951	3.19	0.04	0.62
HPG	Tài nguyên cơ bản	25,750	0.39%	6,396,250,200	89,010,681,511,340	9.15	0.04	0.5
MBB	Ngân hàng	25,050	0.80%	6,102,272,659	35,647,402,101,174	3.66	0.03	0.41
SHB	Ngân hàng	13,500	1.12%	4,065,250,816	19,779,071,320,166	2.03	0.02	0.32
HDB	Ngân hàng	22,400	0.45%	3,495,060,732	24,896,016,606,182	2.56	0.01	0.16
ACB	Ngân hàng	25,650	0.20%	4,466,657,912	43,719,826,308,972	4.49	0.01	0.13
PLX	Dầu khí	35,300	1.44%	1,270,592,235	4,485,190,589,550	0.46	0.01	0.09
BVH	Bảo hiểm	50,300	1.21%	742,322,764	1,741,483,265,762	0.18	0	0.03
BCM	Bất động sản	60,900	0.33%	1,035,000,000	2,521,260,000,000	0.26	0	0.01
TPB	Ngân hàng	13,500	0.00%	2,641,956,196	7,561,278,632,952	0.78	0	0
VCB	Ngân hàng	57,100	0.00%	8,355,691,435	22,252,409,510,972	2.29	0	0
BID	Ngân hàng	36,200	0.00%	6,897,515,268	4,234,743,293,819	0.44	0	0
VIB	Ngân hàng	18,200	0.00%	2,979,127,815	16,092,533,465,954	1.65	0	0
VJC	Du lịch và Giải trí	88,300	0.00%	541,611,334	26,303,354,435,710	2.70	0	0
CTG	Ngân hàng	39,450	(-0.13%)	5,369,991,748	13,473,416,695,567	1.39	0	-0.03
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	60,300	(-0.33%)	2,342,672,919	7,063,158,850,785	0.73	0	-0.03
SAB	Thực phẩm và đồ uống	49,600	(-0.4%)	1,282,562,372	6,997,660,301,632	0.72	0	-0.04
VRE	Bất động sản	25,750	(-0.19%)	2,272,318,410	23,404,879,623,000	2.41	0	-0.06
GVR	Hóa chất	27,300	(-1.44%)	4,000,000,000	4,368,000,000,000	0.45	-0.01	-0.09
SSI	Dịch vụ tài chính	23,350	(-0.64%)	1,961,872,450	13,596,325,402,786	1.40	-0.01	-0.13
TCB	Ngân hàng	30,900	(-0.16%)	7,064,851,739	60,164,560,003,394	6.19	-0.01	-0.14
SSB	Ngân hàng	18,700	(-0.8%)	2,835,000,000	14,610,796,200,000	1.50	-0.01	-0.17
VNM	Thực phẩm và đồ uống	55,400	(-0.89%)	2,089,955,445	46,313,412,661,200	4.76	-0.04	-0.6
MWG	Bán lẻ	64,300	(-0.62%)	1,461,484,209	70,480,075,979,025	7.25	-0.04	-0.63
LPB	Ngân hàng	32,550	(-1.21%)	2,987,282,100	39,166,673,832,594	4.03	-0.05	-0.69
FPT	Công nghệ thông tin	118,300	(-0.76%)	1,471,069,183	91,135,583,141,254	9.37	-0.07	-1

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Việt Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn